ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2024/QĐ-UBND	*Bình Thuận, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 357/*TTr-STNMT ngày 30 tháng 10 năm 2024 về quy định hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về hạn mức đất giao cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai năm 2024.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh.

2. Các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định tại khoản 12 và 13 Điều 2 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo đang hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Hạn mức đất giao cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

1. Hạn mức đất giao để xây dựng cơ sở tôn giáo và trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đang hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Phan Thiết, thị xã La Gi, huyện Phú Quý tối đa không quá 5.000 m^2.

b) Khu vực tại các huyện còn lại tối đa không quá 7.000 m^2.

2. Căn cứ nhu cầu thực tế về hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và quỹ đất của ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định diện tích đất giao cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không vượt quá hạn mức quy định tại khoản 1 Điều này, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

3. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đã được cấp có thẩm quyền giao đất tôn giáo trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà đang sử dụng diện tích đất tôn giáo lớn hơn hạn mức quy định tại khoản 1 Điều này thì tiếp tục sử dụng theo hiện trạng đã được cấp có thẩm quyền công nhận.

4. Đối với cơ sở tôn giáo xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh nếu có nhu cầu sử dụng đất lớn hơn hạn mức quy định tại khoản 1 Điều này để phù hợp với tình hình thực tế của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc thì Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định từng trường hợp cụ thể.

5. Đối với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đã nộp hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền để xin giao đất mới, giao đất mở rộng trước ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu thi hành thì tiếp tục giải quyết nhu cầu theo đề xuất đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2024.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXNV, Việt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh